

Số: LQSL\_312/01h40/DBQG

Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT, SẠT LỎ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ  
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC CÁC TỈNH BẮC BỘ**

**1. Tình hình mưa đã qua:**

Trong 24 giờ qua (từ 01 giờ ngày 09/7 đến 01 giờ ngày 10/7), khu vực các tỉnh Bắc Bộ đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: TĐ Huội Quảng 194,6mm (Lai Châu); Nà Tàu 119,2mm (Điện Biên); Chiềng Lao 145,6mm (Sơn La); Bằng Luân 188,6mm (Phú Thọ); Đập Thủy điện Thác Bà 183,6mm (Lào Cai); Mỹ Bằng 196mm (Tuyên Quang); Phúc Lương 252,6mm (Thái Nguyên); Thất Khê 67,8mm (Lạng Sơn); Bền Châu 91,4mm (Quảng Ninh);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

**2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:**

Trong 03-06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến từ 20-40mm, có nơi trên 70mm.

**3. Cảnh báo nguy cơ:**

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1).

**4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.**

**5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:**

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

*Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.*

**Tin phát lúc: 01h40**

**Người chịu trách nhiệm  
ban hành bản tin**

**Nguyễn Thị Tú Anh**

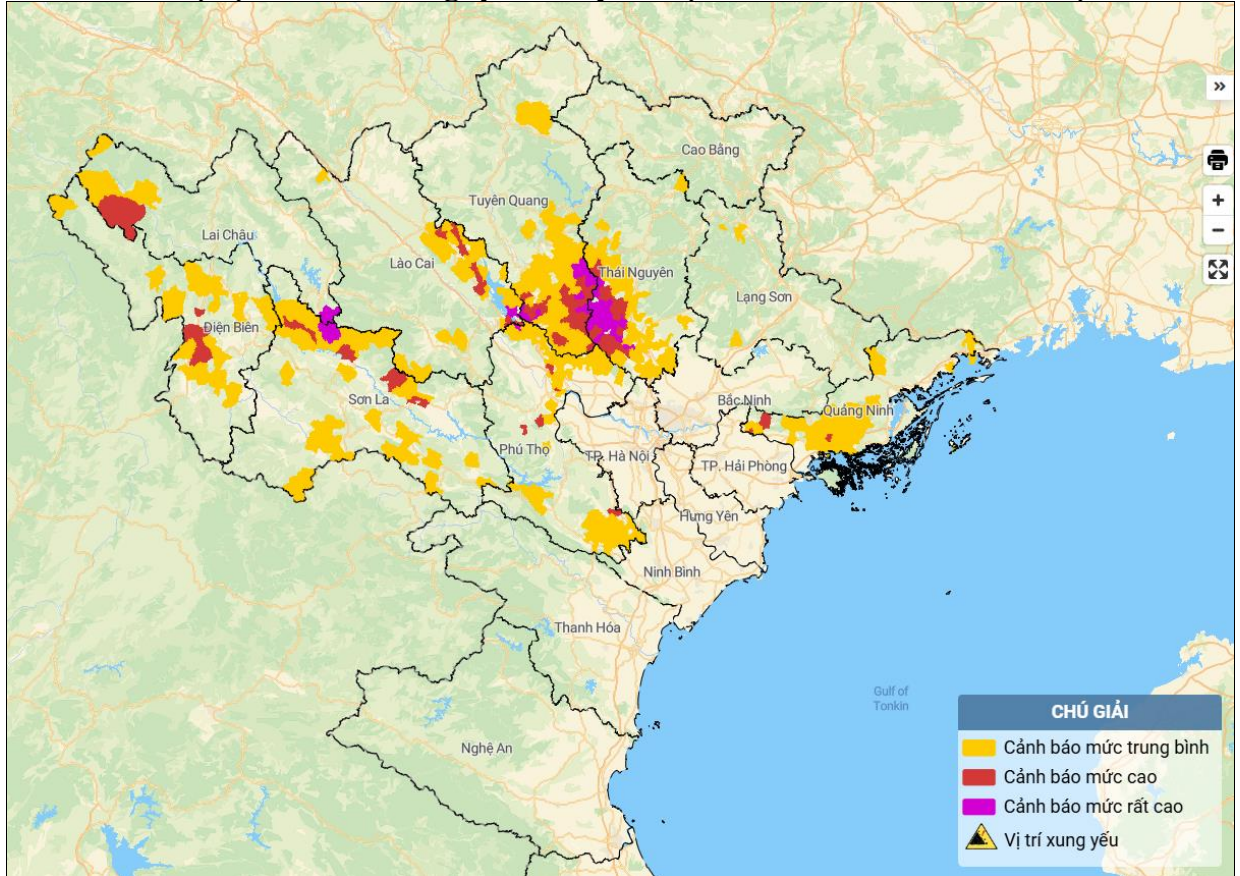
## PHỤ LỤC

### Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	<b>Khoen On; Tà Tông;</b> Bum Tở, Mù Cả, Mường Tè, Thu Lũm
2	Điện Biên	<i>Mường Phăng, Mường Pôn, Na Sang, Nà Tấu;</i> Chiềng Sinh, Mường Ảng, Mường Chà, Mường Mùn, Mường Tùng, Na Son, Nậm Nèn, P. Điện Biên Phủ, P. Mường Thanh, Pa Ham, Pu Nhi, Pú Nhung, Sáng Nhè, Si Pa Phìn, Sín Thầu, Thanh Nưa, Tủa Chùa, Xa Dung
3	Sơn La	<b>Chiềng Lao; Bắc Yên, Mường Bú, Mường La, Quỳnh Nhai, Tà Xùa, Xím Vàng;</b> Bình Thuận, Chiềng Hạc, Chiềng Khoong, Chiềng Khương, Đoàn Kết, Lóng Phiêng, Lóng Sập, Mai Sơn, Mường Giôn, Mường Hung, Mường Lạn, Mường Sại, Nậm Lâu, Ngọc Chiến, P. Mộc Châu, Phiêng Cằm, Phiêng Khoài, Tạ Khoa, Thuận Châu, Tô Múa, Vân Hồ, Yên Châu, Yên Sơn
4	Phú Thọ	<b>Bằng Luân; An Nghĩa, Lập Thạch, Long Cốc, P. Phong Châu, Phùng Nguyên, Thái Hòa, Văn Miếu, Võ Miếu;</b> An Bình, Bản Nguyên, Bình Phú, Bình Tuyền, Chân Mộng, Chí Đám, Cự Đồng, Đại Đình, Đại Đồng, Dân Chủ, Đan Thượng, Đạo Trù, Đào Xá, Đoan Hùng, Dũng Tiến, Hạ Hòa, Hải Lựu, Hiền Quan, Hợp Lý, Hương Cầm, Hy Cương, Kim Bôi, Lạc Lương, Lạc Sơn, Lạc Thủy, Lâm Thao, Mường Bi, Mường Hoa, Nhân Nghĩa, Phú Mỹ, Phù Ninh, Tam Đảo, Tam Dương Bắc, Tam Sơn, Tân Mai, Tây Cốc, Thanh Sơn, Thanh Thủy, Thọ Văn, Trạm Thán, Vạn Xuân, Xuân Lũng, Yên Lãng, Yên Phú, Yên Thủy, Yên Trị
5	Lào Cai	<b>Thác Bà; Bảo Ái, Lâm Thượng, Phúc Khánh, Phúc Lợi, Tân Lĩnh;</b> Bảo Yên, Bát Xát, Cẩm Nhân, Hạnh Phúc, Hưng Khánh, Khánh Hòa, Lục Yên, Mường Lai, P. Văn Phú, Phình Hồ, Văn Chấn, Yên Thành
6	Tuyên Quang	<b>Hùng Lợi, Nhữ Khê, P. An Tường, P. Mỹ Lâm, Tân Trào, Tri Phú; Đông Thọ, Hồng Sơn, Minh Thanh, P. Minh Xuân, P. Nông Tiến, Sơn Dương, Sơn Thủy, Tân Thanh, Trung Sơn, Trường Sinh, Yên Sơn;</b> Bình Ca, Chiêm Hóa, Du Già, Hòa An, Hùng Đức, Kiên Đài, Kiên Thiết, Kim Bình, Lục Hành, Minh Quang, Minh Sơn, Nà Hang, P. Bình Thuận, Phú Lương, Tân An, Tân Long, Tân Mỹ, Thái Bình, Thái Hòa, Tùng Bá, Xuân Vân, Yên Nguyên
7	Thái Nguyên	<b>Bình Thành, Bình Yên, Đại Phúc, Định Hóa, Đức Lương, Hợp Thành, La Bằng, Phú Đình, Phú Lạc, Phú Lương, Phú Thịnh, Phú Xuyên, Trung Hội;</b> An Khánh, Đại Từ, Nghĩa Tá, Vạn Phú, Yên Trạch; Bạch Thông, Bằng Vân, Chợ Đồn, Chợ Mới, Dân Tiến, Điềm Thụy, Đồng Hỷ, Kha Sơn, Kim Phụng, Lam Vỹ, P. Bá Xuyên, P. Bách Quang, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phổ Yên, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Sông Công, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phú Bình, Phượng Tiến, Quân Chu, Quảng Bạch, Quang Sơn, Tân Cương, Tân Khánh, Tân Thành, Thành Công, Trại Cau, Trảng Xá, Văn Hán, Văn Lãng, Vô Tranh, Yên Phong
8	Lạng Sơn	Cai Kinh, Tân Tiến, Thất Khê, Trảng Định

TT	Tỉnh	Xã/Phường
9	Quảng Ninh	<i>P. Bình Khê, P. Đông Triều, P. Hoàn Bò;</i> Ba Chẽ, Đặc khu Cô Tô, Điền Xá, Hải Sơn, Kỳ Thượng, Lương Minh, P. An Sinh, P. Bãi Cháy, P. Cao Xanh, P. Đông Mai, P. Hà Lâm, P. Hạ Long, P. Hà Tu, P. Hồng Gai, P. Mạo Khê, P. Móng Cái 3, P. Tuần Châu, P. Uông Bí, P. Vàng Danh, P. Việt Hưng, P. Yên Tử, Quảng Hà, Quảng La, Thống Nhất

**Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực**



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)